

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu – chi ngân sách xã quý III năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 15/NQ-HĐND ngày 29/12/2020 của Hội đồng nhân dân xã An Bình về dự toán và phân bổ ngân sách xã năm 2021;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Thu - Chi ngân sách xã quý III năm 2021 của UBND xã An Bình.

(bao gồm các biểu kèm theo Quyết định này).

- Thời gian công khai: 30 ngày kể từ Quyết định có hiệu lực.

- Địa điểm công khai: Niêm yết tại trụ sở UBND xã An Bình

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công chức văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Kế toán - Tài chính xã căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VP UBND xã.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Xuân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN BÌNH**

Biểu số 113/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 231.../QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của UBND xã An Bình)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	14.745.877,285	12.762.662,157	86,55
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	95.000	177.265	186,59
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	6.195.500,000	5.757.123,870	92,92
3	Thu bổ sung	8.250.856	6.623.752	80,28
	- Bổ sung cân đối	4.418.200	2.925.200	66,21
	- Bổ sung cân đối có gắn mã CTMT			
	- Bổ sung có mục tiêu	3.832.656	3.698.552	96,50
4	Thu chuyển nguồn	204.521,285	204.521,285	
5	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	
II	Tổng số chi	14.627.877,285	10.197.646,962	69,71
1	Chi đầu tư phát triển	8.400.000,000	6.016.200,000	71,62
2	Chi thường xuyên	5.365.356,000	4.181.446,962	77,93
3	Chi dự phòng	862.521,285	-	-

An Bình, ngày 04 tháng 10 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

Thư

Nguyễn Thị Thúy

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN BÌNH

Biểu số 114/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 231.../QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của UBND xã An Bình)

Đơn vị: 1.000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN QUÝ III		SO SÁNH (%)	
	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
TỔNG THU	14.745.877,3	14.745.877,3	12.762.662,157	12.762.662,157	86,55	86,55
Các khoản thu 100%	95.000,0	95.000,0	177.265,002	177.265,002	186,59	186,59
Phí, lệ phí	35.000,0	35.000,0	31.819,0	31.819,0	90,91	90,91
Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	35.000,0	35.000,0	-	-	-	-
Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
Đóng góp của nhân dân theo quy định						
Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để XD						
Các công trình	-	-	109.500,0	109.500,0		
Thu khác	25.000,0	25.000,0	35.946,0	35.946,0	143,78	143,78
Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	6.195.500,0	6.195.500,0	5.757.123,870	5.757.123,870	92,92	92,92
Các khoản thu phân chia	87.500,0	87.500,0	92.148,358	92.148,358	105,31	105,31
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	17.300,0	17.300,0	17.924,862	17.924,862	103,61	103,61
Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	10.200,0	10.200,0	7.550,0	7.550,0	74,02	74,02
Lệ phí trước bạ nhà, đất	60.000,0	60.000,0	66.673,496	66.673,496	111,12	111,12
Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.108.000,0	6.108.000,0	5.664.975,512	5.664.975,512	92,75	92,75
Thu tiền sử dụng đất	6.000.000,0	6.000.000,0	5.611.180,256	5.611.180,256	93,52	93,52
Thuế giá trị gia tăng	74.400,0	74.400,0	35.277,905	35.277,905	47,42	47,42
Thuế thu nhập cá nhân	33.600,0	33.600,0	18.517,351	18.517,351	55,11	55,11
Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						

NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN QUÝ III		SO SÁNH (%)	
	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
Thu chuyển nguồn	204.521,285	204.521,285	204.521,285	204.521,285		
Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	-	-		
Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.250.856,0	8.250.856,0	6.623.752,0	6.623.752,0	80,28	80,28
Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.418.200,0	4.418.200,0	2.925.200,0	2.925.200,0	66,21	66,21
Thu bổ sung có mục tiêu	3.832.656,0	3.832.656,0	3.698.552,0	3.698.552,0	96,50	96,50

NGƯỜI LẬP

Thủy

Nguyễn Thị Thủy

An Bình, ngày 04 tháng 10 năm 2021

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Xuân

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 234./QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của UBND xã An Bình)

Đơn vị: 1.000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN QUÝ III			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐTPT	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	14.627.877,285	9.000.000,000	5.627.877,285	10.197.646,962	6.016.200,000	4.181.446,962	69,71	66,85	74,30
	Trong đó:	-			-					
1	Chi Giáo dục	635.900	620.000	15.900	522.160,000	520.000,000	2.160,000	82,11	83,87	13,58
2	Chi CT DQTV, TT ATXH	414.800		414.800	294.451,859		294.451,859	70,99		70,99
3	Chi y tế	1.000.000	1.000.000		938.445,000					
4	Chi văn hoá, thông tin	25.700		25.700	18.231,000		18.231,000	70,94		70,94
5	Chi phát thanh, truyền hình	55.700		55.700	27.668,300		27.668,300	49,67		49,67
6	Chi thể dục thể thao	1.255.300	1.200.000	55.300	666.255,000	665.355,000	900,000	53,08	55,45	1,63
7	Chi bảo vệ môi trường	25.900		25.900	19.600,000		19.600,000	75,68		75,68
8	Chi XD đời sống VH thôn, KDC	43.000		43.000	-			-		-
9	Chi các hoạt động kinh tế	4.430.300	4.385.000	45.300	3.303.832,700	3.292.400,000	11.432,700	74,57	75,08	25,24
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý									
10	Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.172.156	915.000	4.257.156	4.145.515,103	600.000,000	3.545.515,103	80,15	65,57	83,28
11	Chi công tác xã hội	706.600	280.000	426.600	261.488,000		261.488,000	37,01	-	61,30
12	Chi khác	-			-					
13	Dự phòng ngân sách	862.521	600.000	262.521				-	-	-

NGƯỜI LẬP

Thuy

An Bình, ngày 04 tháng 10 năm 2021



Nguyễn Thị Thúy

Nguyễn Đăng Xuân